***Thứ bảy ngày 9 tháng 9 năm 2023***

**TIẾNG VIỆT**

**-8- VIẾT**

**LUYỆN TẬP CHÀO HỎI, TỰ GIỚI THIỆU**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Biết nói, viết thành câu theo mẫu *Ai (cái gì, con gì) là gì?*. Viết hoa đúng chính tả các tên riêng.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Ý thức trách nhiệm.

- Chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- KHBD

- Máy tính, máy chiếu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **I. Hình thành kiến thức mới**  **1. Giới thiệu bài**  - GV nêu MĐYC của bài học: Tiết học trước, các em đã học các từ ngữ chỉ người, vật, con vật, thời gian và các từ trả lời CH *Ai?, Con gì?, Cái gì?*. Tiết học này các em sẽ được làm quen với mẫu câu giới thiệu dạng đơn giản: *Ai (con gì, cái gì) là gì?*.  **II. Luyện tập, thực hành**  ***2.* HĐ 1: Ghép từ ngữ ở cột A với cột B để tạo thành câu (BT 1)**  - GV nêu YC của BT 1, mời 1 HS đọc lại YC của bài trước lớp, đọc các vế câu.  - GV yêu cầu HS làm bài trong VBT. Sau đó, GV mời một số HS trình bày bài trước lớp, nói 4 câu giới thiệu.  - GV nhận xét, chốt đáp án:  a) Bạn Quang Hải – 2) là học sinh lớp 2A.  b) Bút – 1) là một đồ dùng học tập.  c) Chim sâu – 4) là loài chim có ích.  d) Cam – 3) là cây ăn quả.  ***2.1.* HĐ 2: Đặt CH cho từng bộ phận của các câu trên (BT 2)**  - GV đưa lên bảng mô hình mẫu câu *Ai (con gì, cái gì) là gì?* mời cả lớp đọc.  - GV nêu YC của BT 2 và câu mẫu: *Đặt CH cho từng bộ phận của một trong các ở BT 1.*  *a) Mời HS 1 đọc câu mẫu và trả lời lần lượt từng CH:*   |  |  | | --- | --- | | **Ai** | **là gì (là ai)?** | | Bạn Quang Hải | là học sinh lớp 2A. |   - GV lần lượt đặt các câu hỏi, mời 1 HS trả lời, làm mẫu trước lớp.  + Bộ phận câu ***Bạn Quang Hải*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận câu ***Bạn Quang Hải*** trả lời cho CH ***Ai*** *là học sinh lớp 2A?*).  + Bộ phận câu ***là học sinh lớp 2A*** trả lời cho CH gì? (Đáp án: Bộ phận câu ***là học sinh lớp 2A*** trả lời cho CH *Bạn Quang Hải* ***là ai?***).  - GV gọi lần lượt 3 HS tiếp theo thực hành với các câu còn lại ở BT 1, sau đó chốt đáp án.  b) + Bộ phận câu ***Bút*** trả lời cho CH gì?  + Bộ phận câu ***là một đồ dùng học tập*** trả lời cho CH gìc)  + Bộ phận câu ***Chim sâu*** trả lời cho CH gì  + Bộ phận câu ***là loài chim có ích*** trả lời cho CH gì?  + Bộ phận câu ***Cam*** trả lời cho CH gì?  + Bộ phận câu ***là cây ăn quả*** trả lời cho CH gì?  ***2.2.* HĐ 3: Viết lời giới thiệu bản thân, sử dụng mẫu câu *Ai là gì?* (BT 3)**  - GV mời 1 HS đọc đầy đủ nội dung BT 3, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV nhắc HS chú ý viết các câu giới thiệu, mẫu *Ai (con gì, cái gì) là gì?*. GV nhắc HS khi viết bài, nhớ viết hoa các tên riêng. GV hỏi HS: Đó là những tên riêng nào? (Tên riêng của HS./ Tên riêng của 1 bạn./ Tên riêng của môn học.).  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV chữa 2 – 3 bài trước lớp. VD: Tôi là **Nguyễn Vân Anh**./ Bạn thân nhất của tôi là **bạn Thùy Dương**./ Môn học tôi yêu thích là **môn Tiếng Việt**./ Đồ chơi tôi yêu thích là **búp bê**./ Con vật tôi thích nhất là **con mèo**.  **III. Củng cố, dặn dò**  - GV nhận xét tiết học, khen những HS học tốt.  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết *Tự đọc sách báo: Đọc mục lục sách* – tìm và mang đến lớp 1 quyển sách. | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe. 1 HS đọc lại YC của bài, cả lớp đọc thầm theo.  - HS làm bài trong VBT. Sau đó một số HS trình bày bài trước lớp, cả lớp lắng nghe.  - HS lắng nghe, sửa bài vào vở.  - HS quan sát, đọc theo GV.  - HS lắng nghe.  - 1 HS trả lời, làm mẫu trước lớp. Cả lớp lắng nghe.  - 3 HS tiếp theo thực hành với các câu còn lại ở BT 1. Cả lớp lắng nghe.  - Bộ phân câu ***Bút*** trả lời cho CH ***Cái gì*** *là một đồ dùng học tập?*).  - Bộ phận ***là một đồ dùng học tập*** trả lời cho câu hỏi *Bút* ***là gì?***).  - Bộ phận câu ***Chim sâu*** trả lời cho CH ***Con gì*** *là loài chim có ích?*).  - Bộ phận câu ***là loài chim có ích*** trả lời cho CH ***Chim sâu*** *là gì?*).  - Bộ phận ***Cam*** trả lời cho CH ***Cái gì*** *là cây ăn quả?*).  - Bộ phận ***là cây ăn quả*** trả lời cho CH ***Cam*** *là gì?*).  - 1 HS đọc đầy đủ nội dung BT 3, cả lớp đọc thầm theo: Viết lời giới thiệu bản thân, sử dụng mẫu câu *Ai là gì?*.  - HS lắng nghe.  - HS làm bài vào VBT.  - Một số HS đọc kết quả bài làm trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe, chuẩn bị ở nhà. |

***\*Điều chỉnh sau tiết dạy:***

……………………………………………………………………………………….